

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DƯỢC LIỆU VHERB
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DƯỢC LIỆU VHERB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VHERB TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VHERB.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107332287

3. Ngày thành lập: 23/02/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 34/99/110, phố Định Công Hạ, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0129 616 1818

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
2.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
3.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
4.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý. - Dịch vụ chuyển giao công nghệ;	7490
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659
6.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610

9.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ nhiều loại hàng hoá trong các siêu thị, minimart, trung tâm thương mại	4719
11.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4773
13.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
14.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm chống mọc mầm, máy điều chỉnh tốc độ phát triển của cây;	2021
15.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
16.	Bán buôn gạo	4631
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
18.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	4772
19.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
21.	Cổng thông tin	6312
22.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
23.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128(Chính)
24.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất chất giống nhựa; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất;	2029

25.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Các hoạt động đóng gói trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, có hoặc không liên quan đến một quy trình tự động; + Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm, + Đóng gói đồ rắn,	8292
26.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; - Bán buôn phân bón; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh;	4669
28.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
29.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
30.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
32.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Kinh doanh thực phẩm chức năng;	4632
33.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
34.	Quảng cáo	7310
35.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
38.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162

39.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Trộn chè và chất phụ gia; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn (trừ các loại Nhà nước cấm) - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
40.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG HỮU THI	21 dãy 1 tầng, TT N/M Công cụ số 1, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	012226836	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
2	NGUYỄN THẾ LƯƠNG	Xóm 5 (tổ 12A) Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	001079000269	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
3	NGUYỄN THẾ CUÔNG	Đội 3, Xã Chàng Sơn, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	B9987000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
4	VŨ THÀNH TUYÊN	Số 69 Lãn Ông, Phường Hàng Bồ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	012124689	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		

5	TRẦN VĂN ON	Nhà số 51, ngách 34/156 Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	B5323090	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ LƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 01/01/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001079000269

Ngày cấp: 31/03/2013 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 5 (tổ 12A) Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 36/99/110, phố Định Công Hạ, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội